

Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 24 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 110/2025/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Kiều D**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố B, phường H, tỉnh Gia Lai

- Bị đơn: Anh **Đặng Văn N**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Kiều D và anh Đặng Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị Kiều D và anh Đặng Văn N có 01 con chung là Đặng Quang K, sinh ngày 01/8/2021. Giao cho chị D trực tiếp nuôi con chung Đặng Quang K; anh N cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 12 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Kiều D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền chị Diễm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002510 ngày 23/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên sang thành án phí. Chị D đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6;
- THADS t. Hưng Yên;
- UBND xã Kiến Xương;
- (ĐKKH ngày 23/12/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Xuân